

Số: 25/2024/QĐCNTTLH

Quỳnh Nhai, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Quảng Văn P và chị Lò Thị D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Quảng Văn P đối với chị Lò Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Quảng Văn P, sinh ngày 03/4/1989.

Địa chỉ: Bản C, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

+ Người bị kiện: Chị Lò Thị D, sinh ngày 20/10/1995.

Địa chỉ: Bản C, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Quảng Văn P và chị Lò Thị D.

- Về con chung: Anh Quảng Văn P và chị Lò Thị D thỏa thuận: Giao cháu

Quàng Quốc V, sinh ngày 01/8/2015 và cháu Quàng Thị Kim N, sinh ngày 18/11/2017 cho anh Quàng Văn P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Lò Thị D không phải đóng góp phí tổn nuôi con cùng anh Quàng Văn P.

Chị Lò Thị D có quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn. Khi cần thiết có thể thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã C (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hương